

Số: *05* BC-ĐBCL-TT&PC

Hà Nội, ngày 10 tháng 08 năm 2023

BÁO CÁO KẾT QUẢ KHẢO SÁT

Lấy ý kiến phản hồi của người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên học kỳ II năm học 2022 - 2023

**Kính gửi: - Hiệu trưởng;
- Trưởng các đơn vị Khoa, Trung tâm**

Căn cứ Quyết định số 413/QĐ-ĐHSPTDTTHN ngày 04 tháng 10 năm 2021 về việc ban hành quy định công tác lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan;

Căn cứ Quyết định số 456/QĐ-ĐHSPTDTT Hà Nội ngày 02 tháng 08 năm 2022 về việc ban hành Kế hoạch giảng dạy và học tập các khóa năm học 2022-2023 trình độ đại học chính quy tại Trường ĐHSPTDTT Hà Nội;

Thực hiện Kế hoạch số 480/KH-ĐHSPTDTTHN ngày 19 tháng 09 năm 2022 của Hiệu trưởng trường Đại học Sư phạm Thể dục Thể thao Hà Nội về việc tổ chức lấy ý kiến khảo sát các bên liên quan năm học 2022-2023;

Thực hiện Kế hoạch số 03/KH-ĐBCL&TT ngày 27 tháng 09 năm 2022 về việc lấy ý kiến khảo sát từ người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên và Công tác phục vụ đào tạo năm học 2022-2023;

Phòng ĐBCL-TT&PC tổng hợp Báo cáo Ban Giám hiệu gửi các Khoa, Trung tâm và các đơn vị liên quan đến kết quả khảo sát lấy ý kiến phản hồi của người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên học kỳ II năm học 2022-2023.

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Đối tượng, phạm vi khảo sát:

- Giảng viên giảng dạy các học phần /môn học của các Khoa, TT trong nhà trường.
- Sinh viên đại học chính quy các khóa: K53, K54, K55 và một số khóa sinh viên các trường CD, ĐH học môn GDQP&AN tại Trung tâm GDQP&AN của nhà trường.

2. Thời gian khảo sát: Học kỳ II năm học 2022-2023. Từ ngày 08/05/2023 đến ngày 03/07/2023.

3. Hình thức khảo sát: Trả lời khảo sát bằng phiếu giấy phát trực tiếp

4. Nội dung khảo sát

- Bộ câu hỏi khảo sát được đánh giá với các nội dung chính như sau:

a, Công tác chuẩn bị giảng dạy, nội dung và phương pháp giảng dạy của giảng viên (gồm 6 tiêu chí);

b, Học liệu phục vụ giảng dạy, học tập và thời gian giảng dạy của giảng viên (gồm 3 tiêu chí);

c, Trách nhiệm và sự nhiệt tình của giảng viên đối với người học (gồm 1 tiêu chí);

d, Khả năng của giảng viên trong việc khuyến khích sáng tạo, tư duy độc lập và hướng dẫn hoạt động của người học trong quá trình học tập (gồm 1 tiêu chí);

e, Sự công bằng của giảng viên trong kiểm tra đánh giá quá trình và kết quả học tập của sinh viên (gồm 1 tiêu chí);

f, Tác phong sư phạm (gồm 2 tiêu chí);

h, Và 2 câu hỏi mở dành cho sinh viên có các ý kiến khác

- Kết quả đánh giá của người học thể hiện ở 5 mức độ: 5-Rất tốt, 4-Tốt, 3- Khá, 4-Yếu, 1-Kém.

Kết quả Trung bình chung được chia thành 5 cấp độ theo các khoảng điểm như sau:

Khoảng điểm	Từ 4,21 đến ≤ 5	Từ 3,41 đến $\leq 4,20$	Từ 2,6 đến $\leq 3,40$	Từ 1,81 đến $\leq 2,60$	Từ 1,0 đến $\leq 1,80$
Phân loại	Rất tốt	Tốt	Khá	Yếu	Kém

5. Phương pháp thực hiện

- Phòng Đảm bảo chất lượng - Thanh tra và pháp chế đã phối hợp với cán bộ giám sát thi kết thúc học phần môn học, lấy ý kiến người học bằng phát phiếu trực tiếp tới sinh viên, phổ biến, hướng dẫn làm và thu phiếu khảo sát theo ngày thi/cathi/phòng thi ngay khi kết thúc thi kết thúc học phần môn học, niêm phong lập biên bản tại nơi phát phiếu.

- Tổ khảo sát lấy ý kiến người học kiểm phiếu. Nhập dữ liệu vào phần mềm trích, lưu trữ và xử lý kết quả bằng phần mềm Microsoft Excel 2010.

- Tỷ lệ đánh giá hài lòng là tổng số ý kiến “Rất tốt” và “Tốt”/tổng số ý kiến, tỷ lệ đánh giá bình thường là tổng số ý kiến “Khá” và “Trung bình”/tổng số ý kiến, tỷ lệ đánh giá không hài lòng là tổng số ý kiến “Yếu”/tổng số ý kiến;

- Viết báo cáo kết quả sau khi nhập và xử lý dữ liệu.

II. KẾT QUẢ KHẢO SÁT

- Đã triển khai khảo sát lấy ý kiến được 2.211 lượt sinh viên các khóa đại học chính quy K53, K54, K55 và sinh viên K293 học tập tại Trung tâm GDQP&AN.
- Tổng số phiếu phát ra: 2.211 phiếu
- Số phiếu thu về: 2.211 phiếu
- Số phiếu hợp lệ: 2.211 phiếu
- Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu

Bảng 1. KẾT QUẢ KHẢO SÁT LẤY Ý KIẾN PHẢN HỒI TỪ NGƯỜI HỌC VỀ CÔNG TÁC GIẢNG DẠY CỦA GIÁNG VIÊN

STT	Đơn vị	Số học phần lấy ý kiến khảo sát	Số giảng viên tham gia giảng dạy	Số GV đã lấy ý kiến phản hồi	Số lượt sinh viên tham gia học tập	Số lượt sinh viên tham gia trả lời đầy đủ	Ghi chú
1	Khoa Võ-Bôi-Cờ	2	7	7	435	399	
2	Khoa Lý luận chính trị	1	1	1	192	142	
3	Khoa LLCN&NVSP	1	2	2	245	157	
4	Trung tâm NN-TH	2	8	7	488	450	
5	Khoa BC-BĐ-BR	1	5	5	290	199	
6	Khoa CL-BB-QV	1	3	3	245	196	
7	Khoa Y học TDTT	1	3	2	367	248	
8	Khoa Chính trị	2	7	5	420	420	TTGDQP&AN
Tổng cộng		11	36	32	2.682	2.211	

Qua bảng 1 cho thấy học kỳ II năm học 2022-2023 nhà trường đã triển khai lấy ý kiến khảo sát người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên của 11 học phần với 36 giảng viên của các Khoa, Trung tâm/ bộ môn trong trường và 2.682 sinh viên tham gia học tập. Trong đó có 2.211 sinh viên tham gia trả lời khảo sát.

2.1. Kết quả khảo sát các tiêu chí

Qua kết quả khảo sát cho thấy cả 14/14 tiêu chí được sinh viên khảo sát đầy đủ được đánh giá rất tốt gồm các tiêu chí sau : *Giảng viên nêu mục đích, yêu cầu đề cương chi tiết học phần cho người học; Giảng viên chuẩn bị đầy đủ nội dung, phương tiện tổ chức bài giảng hợp lý trước khi lên lớp; Giảng viên truyền đạt kiến thức khoa học giúp người học nghe và hiểu được nội dung bài giảng; Giảng viên thực hiện tốt việc tương tác giữa người dạy và học thông qua vấn đề giải quyết, thắc mắc; Giảng viên tích cực đổi mới phương pháp dạy sử dụng các*

phương tiện dạy học hợp lý và có hiệu quả ; Giảng viên thực hiện tốt các nội quy, quy định lên lớp; Giảng viên thực hiện nghiêm túc thời gian giảng dạy; Giảng viên giảng dạy đủ số tiết quy định của học phần; Giảng viên cung cấp đầy đủ thông tin về tài liệu học tập; Nêu cao tinh thần trách nhiệm giảng dạy nhiệt tình, thân thiện; Thường xuyên đổi mới phương pháp dạy và học; Kiểm tra đánh giá đảm bảo tính khách quan, chính xác công bằng; Giảng viên có tác phong sư phạm chuẩn mực, xử sự đúng mực với người học; Giảng viên luôn tạo mức độ thân thiện đối với người học (Kết quả khảo sát ở phụ lục 2).

2.2. Đánh giá theo từng Khoa, Trung tâm/bộ môn

2.2.1. Khoa Võ-Bôi-Cờ

Học kỳ II năm học 2022-2023 nhà trường đã khảo sát 14/14 tiêu chí của 2 khóa học cùng 02 học phần (K53 môn Võ thuật & PPGD và K55 môn Cờ vua & PPGD) và 07 giảng viên tham gia giảng dạy cùng với 399 lượt sinh viên tham gia đánh giá.

Các tiêu chí đều được đánh giá Rất tốt, tiêu chí 4,59 điểm được đánh giá cao nhất còn lại tiêu chí 4,43 điểm được đánh giá thấp nhất. *(Kết quả đánh giá kèm theo phụ lục 3.1)*

2.2.2. Khoa Lý luận chính trị

Qua kết quả đã khảo sát 01 khóa học, 01 học phần (K53 môn Pháp luật đại cương) đối với 01 giảng viên giảng dạy và có 142 lượt sinh viên tham gia đánh giá.

Nhìn chung cả 14/14 tiêu chí đều được đánh giá Rất tốt với tiêu chí cao nhất là 4,48 điểm, còn lại tiêu chí thấp nhất là 4,33 điểm *(Kết quả đánh giá kèm theo phụ lục 3.2)*

2.2.3. Khoa Lý luận CN&NVSP

Nhà trường đã khảo sát 01 học phần của 01 khóa (K54 môn Lý luận PPTDTT2) đối với 02 giảng viên và 157 lượt sinh viên tham gia đánh giá.

Cả 14/14 tiêu chí đều được đánh giá Rất tốt, tiêu chí được đánh giá thấp nhất là 4,35 điểm và 4,49 điểm là tiêu chí được đánh giá cao nhất. *(Kết quả đánh giá kèm theo phụ lục 3.3)*

2.2.4 Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học

Qua kết quả đã khảo sát 02 khóa học cùng với 02 học phần (K54 môn Tin học và K55 Môn Ngoại ngữ) đối với 07 giảng viên giảng dạy và có 450 lượt sinh viên tham gia đánh giá.

Nhìn chung cả 14/14 tiêu chí đều được đánh giá Rất tốt với tiêu chí cao nhất là 4,70 điểm, còn lại tiêu chí thấp nhất là 4,57 điểm *(Kết quả đánh giá kèm theo phụ lục 3.4)*

2.2.5 Khoa BC-BĐ-BR

Nhìn vào kết quả khảo sát của 14/14 tiêu chí đối với 01 khóa học của 01 học phần (K54 môn Bóng chuyền & PPGD) cùng với 05 giảng viên được sinh viên đánh giá cùng với 199

lượt sinh viên tham gia khảo sát.

Tất cả các tiêu chí trên đều được sinh viên được đánh giá Rất tốt số điểm cao nhất là 4,78 điểm còn lại tiêu chí thấp nhất là 4,69 điểm (*Kết quả đánh giá kèm theo phụ lục 3.5*)

2.2.6. Khoa CL-BB-QV

Qua kết quả tổng hợp (K54 môn Bóng bàn & PPGD) có 03 giảng viên được lấy ý kiến khảo sát với 01 học phần và 196 lượt sinh viên tham gia đánh giá khảo sát.

Tất cả 14/14 tiêu chí đều được đánh giá ở mức Rất tốt, tiêu chí 4,63 điểm được đánh giá cao nhất, còn lại tiêu chí 4,53 điểm đánh giá thấp hơn. (*Kết quả đánh giá kèm theo phụ lục 3.6*)

2.2.7. Khoa Y học Thể dục Thể thao

Qua kết quả tổng hợp khảo sát của giảng viên đối với 14/14 tiêu chí đều được sinh viên đánh giá điểm Rất tốt, với số điểm cao nhất là 4,77 điểm và số điểm 4,53 điểm là số điểm thấp nhất. Cùng với đó là có 02 giảng viên được đánh giá, 01 học phần (K55 môn Sinh lý TĐTT) và có 248 lượt sinh viên tham gia khảo sát (*Kết quả đánh giá kèm theo phụ lục 3.7*)

2.2.8. Khoa Chính trị (Thuộc TTGDQP&AN)

Nhà trường đã khảo sát 01 khóa học cùng với 02 học phần (K293 Môn Đường lối QPAN và môn Công tác QPAN) đối với 05 giảng viên, có 420 lượt sinh viên tham gia đánh giá khảo sát. Có 14/14 tiêu chí được sinh viên đánh giá Rất tốt số điểm 4,64 điểm được đánh giá cao nhất còn lại 4,42 điểm đánh giá thấp nhất. (*Kết quả đánh giá kèm theo phụ lục 3.8*)

2.3. Đánh giá theo từng giảng viên

2.3.1. Giảng viên: Nguyễn Ngọc Tuấn (Giảng dạy môn Võ Thuật & PPGD)

Qua tổng hợp kết quả khảo sát đối với hoạt động giảng dạy của giảng viên. Điểm đánh giá từng tiêu chí đạt mức thấp nhất là 4,36 điểm cao nhất là 4,56 điểm trung bình chung của 14 tiêu chí là 4,46 điểm đạt mức Rất tốt. (*Kết quả đánh giá ở phụ lục 4.1*)

2.3.2. Giảng viên: Nguyễn Tố Quyên (Giảng dạy môn Võ Thuật & PPGD)

Học kỳ II năm học 2022-2023 nhà trường đã khảo sát đối với hoạt động giảng dạy của giảng viên. Điểm đánh giá từng tiêu chí đạt mức cao nhất là 4,86 điểm và số điểm thấp nhất là 4,57 điểm, trung bình chung của 14 tiêu chí là 4,69 điểm đạt mức Rất tốt (*Kết quả đánh giá ở phụ lục 4.1*)

2.3.3. Giảng viên: Trần Hải Thanh (Giảng dạy môn Võ Thuật & PPGD)

Nhìn vào kết quả tổng hợp khảo sát đối với hoạt động giảng dạy của giảng viên. Cả 14/14 tiêu chí đạt mức Rất tốt, số điểm trung bình chung là 4,69 điểm. Điểm đánh giá từng

tiêu chí thấp nhất là 4,57 điểm, số điểm cao nhất là 4,86 điểm. (Kết quả đánh giá ở phụ lục 4.1)

2.3.4. Giảng viên: Vũ Công Lâm (Giảng dạy môn Võ Thuật & PPGD)

Qua kết quả khảo sát đối với hoạt động giảng dạy của giảng viên, điểm đánh giá từng tiêu chí đạt mức cao nhất là 4,41 điểm, thấp nhất là 4,18 điểm, trung bình chung của 14 tiêu chí đều đạt mức Rất tốt là 4,31 điểm (Kết quả đánh giá ở phụ lục 4.1)

2.3.5. Giảng viên: Hồ Thị Thu Hiền (Giảng dạy môn Pháp luật đại cương)

Nhìn vào kết quả tổng hợp khảo sát đối với hoạt động giảng dạy của giảng viên. Cả 14/14 tiêu chí đạt mức Rất tốt, số điểm trung bình chung là 4,40 điểm. Điểm đánh giá từng tiêu chí thấp nhất là 4,32 điểm, số điểm cao nhất là 4,48 điểm. (Kết quả đánh giá ở phụ lục 4.2)

2.3.6. Giảng viên: Lê Nguyễn Hoàn (Giảng dạy môn LLPPTDTT2)

Qua kết quả tổng hợp khảo sát của sinh viên đối với hoạt động giảng dạy của giảng viên, điểm đánh giá cao nhất là 4,28 điểm, số điểm thấp nhất là 4,15 điểm. Điểm đánh giá trung bình chung của 14 tiêu chí đạt 4,23 điểm đều đạt ở mức Rất tốt (Kết quả đánh giá ở phụ lục 4.3)

2.3.7. Giảng viên: Trần Thị Nhu (Giảng dạy môn LLPPTDTT2)

Nhìn vào kết quả tổng hợp khảo sát đối với hoạt động giảng dạy của giảng viên. Cả 14/14 tiêu chí đạt mức Rất tốt, số điểm trung bình chung là 4,64 điểm. Điểm đánh giá từng tiêu chí thấp nhất là 4,51 điểm, số điểm cao nhất là 4,73 điểm. (Kết quả đánh giá ở phụ lục 4.3)

2.3.8. Giảng viên: Lại Thế Hòa (Giảng dạy môn Tin học)

Học kỳ II năm học 2022-2023 nhà trường đã khảo sát đối với hoạt động giảng dạy của giảng viên. Điểm đánh giá từng tiêu chí đạt mức thấp nhất là 4,51 điểm và cao nhất là 4,65 điểm, trung bình chung của 14 tiêu chí là 4,58 điểm đạt mức Rất tốt. (Kết quả đánh giá ở phụ lục 4.4)

2.3.9. Giảng viên: Ngô Xuân Đức (Giảng dạy môn Tin học)

Nhìn vào bảng tổng hợp kết quả hoạt động giảng dạy của giảng viên, điểm đánh giá từng tiêu chí cao nhất là 4,97 điểm và thấp nhất là 4,87 điểm. Điểm đánh giá trung bình chung của 14 tiêu chí là 4,93 điểm đều được đánh giá ở mức Rất tốt. (Kết quả đánh giá ở phụ lục 4.4)

2.3.10. Giảng viên: Hoàng Thu Thủy (Giảng dạy môn Tin học)

Qua tổng hợp kết quả khảo sát phản hồi của người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên. Có 14 tiêu chí khảo sát đều được đánh giá Rất tốt. Điểm đánh giá từng tiêu chí đối với giảng viên thấp nhất là 4,65 điểm, cao nhất là 4,77 điểm, điểm trung bình chung của 14

tiêu chí là 4,71 điểm (*Kết quả đánh giá ở phụ lục 4.4*)

2.3.11. Giảng viên: Đào Xuân Anh (Giảng dạy môn Bóng chuyên &PPGD)

Qua kết quả tổng hợp khảo sát phản hồi của người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên, số điểm được đánh giá cao nhất là 4,68 điểm và số điểm thấp nhất là 4,50 điểm. Số điểm trung bình chung của 14 tiêu chí là 4,55 điểm đều được đánh giá ở mức Rất tốt. (*Kết quả đánh giá ở phụ lục 4.5*)

2.3.12. Giảng viên: Trần Chí Công (Giảng dạy môn Bóng chuyên &PPGD)

Qua kết quả tổng hợp khảo sát phản hồi của người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên, số điểm được đánh giá cao nhất là 4,73 điểm và số điểm thấp nhất là 4,63 điểm. Số điểm trung bình chung của 14 tiêu chí là 4,68 điểm đều được đánh giá ở mức Rất tốt. (*Kết quả đánh giá ở phụ lục 4.5*)

2.3.13. Giảng viên: Nguyễn Văn Duyệt (Giảng dạy môn Bóng chuyên &PPGD)

Nhìn vào bảng kết quả tổng hợp khảo sát phản hồi của người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên, số điểm được đánh giá cao nhất là 4,92 điểm và số điểm thấp nhất là 4,88 điểm. Số điểm trung bình chung của 14 tiêu chí là 4,89 điểm. (*Kết quả đánh giá ở phụ lục 4.5*)

2.3.14. Giảng viên: Lê Thị Thu Hương (Giảng dạy môn Bóng chuyên &PPGD)

Học kỳ II năm học 2022-2023 nhà trường đã khảo sát về hoạt động giảng dạy của giảng viên với số điểm được đánh giá cao nhất là 4,84 điểm và số điểm thấp nhất là 4,74 điểm. Số điểm trung bình chung của 14 tiêu chí là 4,79 điểm. (*Kết quả đánh giá ở phụ lục 4.5*)

2.3.15. Giảng viên: Lê Chí Hướng (Giảng dạy môn Bóng chuyên &PPGD)

Nhìn vào kết quả tổng hợp khảo sát phản hồi của người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên, số điểm được đánh giá cao nhất là 4,73 điểm và số điểm thấp nhất là 4,63 điểm. Số điểm trung bình chung của 14 tiêu chí là 4,68 điểm. (*Kết quả đánh giá ở phụ lục 4.5*)

2.3.16. Giảng viên: Nguyễn Khắc Dược (Giảng dạy môn Bóng bàn &PPGD)

Qua kết quả tổng hợp kết quả khảo sát về hoạt động giảng dạy của giảng viên, điểm đánh giá từng tiêu chí cao nhất là 4,58 điểm và thấp nhất là 4,49 điểm. Điểm đánh giá trung bình chung của 14 tiêu chí là 4,51 điểm đều được đánh giá ở mức Rất tốt. (*Kết quả đánh giá ở phụ lục 4.6*)

2.3.17. Giảng viên: Vũ Thị Thu Hà (Giảng dạy môn Bóng bàn &PPGD)

Học kỳ II năm học 2022-2023 nhà trường đã khảo sát đối với hoạt động giảng dạy của giảng viên. Điểm đánh giá từng tiêu chí đạt mức thấp nhất là 4,63 điểm và cao nhất là 4,71 điểm, trung bình chung của 14 tiêu chí là 4,66 điểm đạt mức Rất tốt (*Kết quả đánh giá ở phụ*

lục 4.6)

2.3.18. Giảng viên: Chu Thanh Hải (Giảng dạy môn Bóng bàn & PPGD)

Nhìn vào bảng tổng hợp kết quả hoạt động giảng dạy của giảng viên, điểm đánh giá từng tiêu chí cao nhất là 4,65 điểm và thấp nhất là 4,52 điểm. Điểm đánh giá trung bình chung của 14 tiêu chí là 4,59 điểm đều được đánh giá ở mức Rất tốt. (Kết quả đánh giá ở phụ lục 4.6)

2.3.19. Giảng viên: Nguyễn Văn Đại (Giảng dạy môn Cờ vua & PPGD)

Qua kết quả tổng hợp khảo sát phản hồi của người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên, số điểm được đánh giá cao nhất là 4,65 điểm và số điểm thấp nhất là 4,31 điểm. Số điểm trung bình chung của 14 tiêu chí là 4,53 điểm. (Kết quả đánh giá ở phụ lục 4.7)

2.3.20. Giảng viên: Nguyễn Hồng Minh (Giảng dạy môn Cờ vua & PPGD)

Học kỳ II năm học 2022-2023 nhà trường đã khảo sát đối với hoạt động giảng dạy của giảng viên. Điểm đánh giá từng tiêu chí đạt mức thấp nhất là 4,47 điểm và cao nhất là 4,63 điểm, trung bình chung của 14 tiêu chí là 4,53 điểm đạt mức Rất tốt (Kết quả đánh giá ở phụ lục 4.7)

2.3.21. Giảng viên: Nguyễn Thị Hằng (Giảng dạy môn Cờ vua & PPGD)

Nhà trường đã khảo sát kết quả hoạt động giảng dạy của giảng viên học kỳ II năm học 2022-2023 của 14/14 tiêu chí đều đạt mức đánh giá Rất tốt, số điểm trung bình trung là 4,55 điểm. Số điểm cao nhất là 4,84 điểm và số điểm thấp nhất là 4,27 điểm. (Kết quả đánh giá ở phụ lục 4.7)

2.3.22. Giảng viên: Nguyễn Hoàng Yến (Giảng dạy môn Tiếng anh)

Nhìn vào bảng tổng hợp kết quả hoạt động giảng dạy của giảng viên, điểm đánh giá từng tiêu chí cao nhất là 4,70 điểm và thấp nhất là 4,41 điểm. Điểm đánh giá trung bình chung của 14 tiêu chí là 4,58 điểm đều được đánh giá ở mức Rất tốt. (Kết quả đánh giá ở phụ lục 4.8)

2.3.23. Giảng viên: Nguyễn Thị Hoài Mỹ (Giảng dạy môn Tiếng anh)

Qua kết quả tổng hợp khảo sát phản hồi của người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên, số điểm được đánh giá cao nhất là 4,71 điểm và số điểm thấp nhất là 4,47 điểm. Số điểm trung bình chung của 14 tiêu chí là 4,57 điểm. (Kết quả đánh giá ở phụ lục 4.8)

2.3.24. Giảng viên: Đào Ngân Huyền (Giảng dạy môn Tiếng anh)

Học kỳ II năm học 2022-2023 nhà trường đã khảo sát đối với hoạt động giảng dạy của giảng viên. Điểm đánh giá từng tiêu chí đạt mức thấp nhất là 4,66 điểm và cao nhất là 4,78

điểm, trung bình chung của 14 tiêu chí là 4,72 điểm đạt mức Rất tốt (*Kết quả đánh giá ở phụ lục 4.8*)

2.3.25. Giảng viên: Phan Thị Phương (Giảng dạy môn Tiếng anh)

Nhà trường đã khảo sát kết quả hoạt động giảng dạy của giảng viên học kỳ II năm học 2022-2023 của 14/14 tiêu chí đều đạt mức đánh giá Rất tốt, số điểm trung bình chung là 4,50 điểm, số điểm cao nhất là 4,68 điểm và 4,38 điểm là số điểm thấp nhất. (*Kết quả đánh giá ở phụ lục 4.8*)

2.3.26. Giảng viên: Nguyễn Phương Linh (Giảng dạy môn Sinh lý TĐTT)

Nhìn vào bảng tổng hợp kết quả hoạt động giảng dạy của giảng viên, điểm đánh giá từng tiêu chí cao nhất là 4,84 điểm và thấp nhất là 4,64 điểm. Điểm đánh giá trung bình chung của 14 tiêu chí là 4,76 điểm đều được đánh giá ở mức Rất tốt. (*Kết quả đánh giá ở phụ lục 4.9*)

2.3.27. Giảng viên: Trần Đình Tường (Giảng dạy môn Sinh lý TĐTT)

Qua kết quả tổng hợp khảo sát phản hồi của người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên, điểm đánh giá trung bình chung là 4,58 điểm. Điểm đánh giá từng tiêu chí cao nhất là 4,74 điểm, số điểm thấp nhất là 4,47 điểm. (*Kết quả đánh giá ở phụ lục 4.9*)

2.3.28. Giảng viên: Đỗ Ánh Thiên (Giảng dạy môn Công tác QPAN)

Nhà trường đã khảo sát kết quả hoạt động giảng dạy của giảng viên học kỳ II năm học 2022-2023 của 14/14 tiêu chí đều đạt mức đánh giá Rất tốt, số điểm đạt kết quả trung bình chung là 4,44 điểm. Số điểm cao nhất đạt 4,58 điểm, số điểm thấp nhất là 4,29 điểm (*Kết quả đánh giá ở phụ lục 4.10*)

2.3.29. Giảng viên: Đinh Trọng Tuấn (Giảng dạy môn Công tác QPAN)

Học kỳ II năm học 2022-2023 nhà trường đã khảo sát đối với hoạt động giảng dạy của giảng viên. Điểm đánh giá từng tiêu chí đạt mức thấp nhất là 4,41 điểm và số điểm cao nhất là 4,62 điểm, trung bình chung của 14 tiêu chí là 4,49 điểm đạt mức Rất tốt (*Kết quả đánh giá ở phụ lục 4.10*)

2.3.30. Giảng viên: Chu Văn Hạc (Giảng dạy môn Công tác QPAN)

Qua kết quả tổng hợp khảo sát phản hồi của người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên, số điểm được đánh giá cao nhất là 4,66 điểm và số điểm thấp nhất là 4,45 điểm. Số điểm trung bình chung của 14 tiêu chí là 4,55 điểm. (*Kết quả đánh giá ở phụ lục 4.10*)

2.3.31. Giảng viên: Nguyễn Công Long (Giảng dạy môn Đường lối QPAN)

Nhìn vào bảng tổng hợp kết quả hoạt động giảng dạy của giảng viên, điểm đánh giá

từng tiêu chí thấp nhất là 4,51 điểm và số điểm cao nhất là 4,68 điểm. Điểm đánh giá trung bình chung của 14 tiêu chí là 4,55 điểm đều được đánh giá ở mức Rất tốt. (Kết quả đánh giá ở phụ lục 4.11)

2.3.32. Giảng viên: Tạ Việt Thanh (trợ giảng môn Đường lối QPAN)

Nhà trường đã khảo sát kết quả hoạt động giảng dạy của giảng viên học kỳ II năm học 2022-2023 của 14/14 tiêu chí đều đạt mức đánh giá Rất tốt, số điểm đều đạt kết quả cao nhất là 4,73 điểm, số điểm thấp nhất là 4,50 điểm. Số điểm trung bình chung là 4,59 điểm. (Kết quả đánh giá ở phụ lục 4.11)

III. Nhận định chung về kết quả khảo sát và một số vấn đề cần cải tiến

3.1. Nhận định chung

Trên cơ sở phân tích kết quả khảo sát sự hài lòng của sinh viên đối với hoạt động giảng dạy, đánh giá thường xuyên của giảng viên trong học kỳ II năm học 2022-2023 nhà trường có một số nhận định như sau:

- Đa số sinh viên đều ý thức được quyền lợi và trách nhiệm của mình trong việc góp ý kiến phản hồi đối với các hoạt động của Nhà trường nói chung và hoạt động giảng dạy đánh giá của giảng viên nói riêng;

- Phần lớn sinh viên hài lòng với học phần, cách thức tổ chức hoạt động giảng dạy các hình thức, phương pháp cũng như sự công tâm, minh bạch trong hoạt động đánh giá thường xuyên của giảng viên. Có nhiều giảng viên được sinh viên đánh giá khá cao cả về tác phong đứng lớp và khả năng truyền đạt kiến thức, kỹ năng;

- Trong học kỳ này sinh viên thể hiện ý kiến cá nhân giảm rất nhiều, điều này cho thấy, phần lớn sinh viên hài lòng với chất lượng giảng dạy, đánh giá của giảng viên. Các ý kiến góp ý của sinh viên thể hiện được sự quan tâm, nguyện vọng của người học đối với giảng viên đứng lớp;

3.2. Một số vấn đề cần cải tiến

- Đối với các Khoa, Trung tâm căn cứ kết quả khảo sát làm việc với các cá nhân, đơn vị liên quan để xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng hoạt động giảng dạy, đánh giá thường xuyên của giảng viên;

- Nâng cao nhận thức cho sinh viên về mục đích ý nghĩa của công tác khảo sát quyền lợi và trách nhiệm của sinh viên trong việc phản hồi đối với các hoạt động chung của nhà trường cũng như đối với hoạt động giảng dạy, đánh giá thường xuyên của giảng viên, Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp khuyến khích, động viên sinh viên tham gia phản hồi ý kiến;

- Duy trì giải đáp thắc mắc của sinh viên, phản hồi về việc sử dụng kết quả khảo sát đến toàn thể sinh viên để sinh viên nắm được những ý kiến đánh giá của mình đã được sử dụng và nhà trường có cải tiến sau mỗi năm/học kỳ.

- Đối với giảng viên, trên cơ sở tiếp thu ý kiến từ đơn vị quản lý và kết quả khảo sát ý kiến phản hồi của các bên liên quan, tự xây dựng kế hoạch và đăng ký với đơn vị chuyên môn các giải pháp cải tiến chất lượng hoạt động giảng dạy, đánh giá thường xuyên duy trì, phát huy những điểm mạnh của bản thân trong thời gian tới;

- Về phía nhà trường cần chú trọng hơn đến việc đầu tư về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tại các phòng học và phòng thực hành nhằm tạo điều kiện cho giảng viên phát huy năng lực cá nhân trong phương pháp giảng dạy. Ngoài ra cần bổ sung tài liệu tham khảo, giáo trình một số tài liệu, giáo trình có số lượng ít cần nghiên cứu để số hóa giúp sinh viên có nhiều cơ hội tham khảo, qua đó nâng cao chất lượng, kết quả học tập;

- Trên đây là kết quả khảo sát ý kiến phản hồi của sinh viên đối với hoạt động giảng dạy, đánh giá thường xuyên của giảng viên trong học kỳ II năm học 2022-2023. Các đơn vị cá nhân căn cứ kết quả khảo sát, triển khai nghiêm túc kế hoạch cải tiến chất lượng trong học kỳ tới và gửi kế hoạch cải của đơn vị về phòng ĐBCL-TT&PC để theo dõi, kiểm tra đôn đốc thực hiện./.

*** Nơi nhận:**

- BGH (để b/c);
- Các Khoa, TT, đơn vị liên quan (để biết);
- Đăng Website của Trường;
- Lưu VT, ĐBCL-TT&PC;

TL. HIỆU TRƯỞNG *Lth*
TRƯỜNG PHÒNG ĐBCL-TT&PC


Ths. Lê Học Liêm

**Bảng 2. KẾT QUẢ TỶ LỆ VÀ ĐIỂM ĐÁNH GIÁ KHẢO SÁT Ý KIẾN NGƯỜI HỌC VỀ CÔNG TÁC GIẢNG DẠY
CỦA GIÁNG VIÊN HỌC KỲ II NĂM HỌC 2022 - 2023**

STT	Nội dung phản hồi	Số phiếu + Tỷ lệ %	Mức độ đánh giá					Cấp độ đánh giá	
			Rất tốt	Tốt	Khá	Yếu	Kém	ĐIỂM TB	Xếp loại
1	Giảng viên nêu mục đích, yêu cầu và công bố đầy đủ đề cương chi tiết của học phần cho người học	Số phiếu	1336	761	103	7	4	4.55	Rất tốt
		Tỷ lệ %	60.43	34.42	4.66	0.32	0.18		
2	Giảng viên chuẩn bị đầy đủ nội dung, phương tiện hình thức tổ chức bài giảng hợp lý trước khi lên lớp	Số phiếu	1357	724	118	6	6	4.50	Rất tốt
		Tỷ lệ %	61.37	32.75	5.34	0.27	0.27		
3	Giảng viên truyền đạt kiến thức một cách khoa học hợp lý giúp người học nghe và hiểu được nội dung bài giảng	Số phiếu	1341	719	136	9	6	4.53	Rất tốt
		Tỷ lệ %	60.65	32.52	6.15	0.41	0.27		
4	Giảng viên thực hiện tốt việc tương tác giữa người dạy và người học trong giờ học thông qua nêu vấn đề giải quyết vấn đề giải đáp thắc mắc	Số phiếu	1379	683	134	10	5	4.55	Rất tốt
		Tỷ lệ %	62.37	30.89	6.06	0.45	0.23		
5	Giảng viên tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy sử dụng phương tiện dạy học hợp lý và có hiệu quả	Số phiếu	1373	676	142	15	5	4.54	Rất tốt
		Tỷ lệ %	62.10	30.57	6.42	0.68	0.23		
6	Giảng viên thực hiện tốt các nội quy quy định trong giờ lên lớp	Số phiếu	1481	606	111	9	4	4.60	Rất tốt
		Tỷ lệ %	66.98	27.41	5.02	0.41	0.18		
7	Giảng viên thực hiện nghiêm túc thời gian giảng dạy	Số phiếu	1353	742	103	8	5	4.60	Rất tốt
		Tỷ lệ %	61.19	33.56	4.66	0.36	0.23		
8	Giảng viên giảng dạy đủ số tiết quy định của học phần	Số phiếu	1443	648	109	8	3	4.59	Rất tốt
		Tỷ lệ %	65.26	29.31	4.93	0.36	0.14		
9		Số phiếu	1527	653	13	14	4	4.57	Rất tốt

	Giảng viên cung cấp đầy đủ thông tin về tài liệu học tập và sách tham khảo có liên quan đến nội dung học tập của học phần cho sinh viên	Tỷ lệ %	69.06	29.53	0.59	0.63	0.18		
10	Giảng viên luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm trong giảng dạy nhiệt tình thân thiện hướng dẫn sinh viên và tự học khoa học hợp lý	Số phiếu	1471	594	133	8	5	4.59	Rất tốt
		Tỷ lệ %	66.53	26.87	6.02	0.36	0.23		
11	Giảng viên thường xuyên đổi mới phương pháp dạy học luôn dẫn dắt yêu cầu sinh viên tích cực độc lập sáng tạo trong việc khám phá tri thức vận dụng có hiệu quả các kỹ thuật dạy học mới	Số phiếu	1387	663	141	11	9	4.54	Rất tốt
		Tỷ lệ %	62.73	29.99	6.38	0.50	0.41		
12	Giảng viên có hình thức kiểm tra đánh giá thường xuyên và luôn đảm bảo tích khách quan chính xác công bằng kích thích được người học tích cực, độc lập sáng tạo trong học tập rèn luyện	Số phiếu	1408	663	118	15	7	4.56	Rất tốt
		Tỷ lệ %	63.68	29.99	5.34	0.68	0.32		
13	Giảng viên có tác phong sư phạm chuẩn mực, xử sự đúng mực với người học	Số phiếu	1529	582	85	9	6	4.64	Rất tốt
		Tỷ lệ %	69.15	26.32	3.84	0.41	0.27		
14	Giảng viên luôn tạo mức độ thân thiện đối với người học	Số phiếu	1539	549	96	16	11	4.62	Rất tốt
		Tỷ lệ %	69.61	24.83	4.34	0.72	0.50		

U
 TR
 I HO
 ER DU
 HẢ

Phụ lục 3.1

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ KHẢO SÁT Ý KIẾN NGƯỜI HỌC VỀ CÔNG TÁC GIẢNG DẠY CỦA GIÁNG VIÊN HỌC KỲ II NĂM HỌC 2022-2023

Đơn vị: Khoa Võ – Bơi – Cờ

Khóa: 53, 55 ; Số học phần: 02 ; Số lượng phiếu đánh giá 399; Số GV được đánh giá:

07

STT	Nội dung phản hồi	Mức độ đánh giá	
		Điểm TB	Xếp loại
1	Giảng viên nêu mục đích, yêu cầu và công bố đầy đủ đề cương chi tiết của học phần cho người học	4.44	Rất tốt
2	Giảng viên chuẩn bị đầy đủ nội dung, phương tiện hình thức tổ chức bài giảng hợp lý trước khi lên lớp	4.43	Rất tốt
3	Giảng viên truyền đạt kiến thức một cách khoa học hợp lý giúp người học nghe và hiểu được nội dung bài giảng	4.44	Rất tốt
4	Giảng viên thực hiện tốt việc tương tác giữa người dạy và người học trong giờ học thông qua nêu vấn đề giải quyết vấn đề giải đáp thắc mắc	4.50	Rất tốt
5	Giảng viên tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy sử dụng phương tiện dạy học hợp lý và có hiệu quả	4.48	Rất tốt
6	Giảng viên thực hiện tốt các nội quy quy định trong giờ lên lớp	4.53	Rất tốt
7	Giảng viên thực hiện nghiêm túc thời gian giảng dạy	4.51	Rất tốt
8	Giảng viên giảng dạy đủ số tiết quy định của học phần	4.51	Rất tốt
9	Giảng viên cung cấp đầy đủ thông tin về tài liệu học tập và sách tham khảo có liên quan đến nội dung học tập của học phần cho sinh viên	4.50	Rất tốt
10	Giảng viên luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm trong giảng dạy nhiệt tình thân thiện hướng dẫn sinh viên và tự học khoa học hợp lý	4.55	Rất tốt
11	Giảng viên thường xuyên đổi mới phương pháp dạy học luôn dẫn dắt yêu cầu sinh viên tích cực độc lập sáng tạo trong việc khám phá tri thức vận dụng có hiệu quả các kỹ thuật dạy học mới	4.46	Rất tốt
12	Giảng viên có hình thức kiểm tra đánh giá thường xuyên và luôn đảm bảo tích khách quan chính xác công bằng kích thích được người học tích cực, độc lập sáng tạo trong học tập rèn luyện	4.49	Rất tốt
13	Giảng viên có tác phong sự phạm chuẩn mực, xử sự đúng mực với người học	4.59	Rất tốt
14	Giảng viên luôn tạo mức độ thân thiện đối với người học	4.58	Rất tốt

Phụ lục 3.2

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ KHẢO SÁT Ý KIẾN NGƯỜI HỌC VỀ CÔNG TÁC GIẢNG DẠY CỦA GIÁNG VIÊN HỌC KỲ II NĂM HỌC 2022-2023

Đơn vị: Khoa Lý luận chính trị

Khóa: 53 ; Số học phần: 01 ; Số lượng phiếu đánh giá 142; Số GV được đánh giá: 01

STT	Nội dung phản hồi	Mức độ đánh giá	
		Điểm TB	Xếp loại
1	Giảng viên nêu mục đích, yêu cầu và công bố đầy đủ đề cương chi tiết của học phần cho người học	4.42	Rất tốt
2	Giảng viên chuẩn bị đầy đủ nội dung, phương tiện hình thức tổ chức bài giảng hợp lý trước khi lên lớp	4.43	Rất tốt
3	Giảng viên truyền đạt kiến thức một cách khoa học hợp lý giúp người học nghe và hiểu được nội dung bài giảng	4.42	Rất tốt
4	Giảng viên thực hiện tốt việc tương tác giữa người dạy và người học trong giờ học thông qua nêu vấn đề giải quyết vấn đề giải đáp thắc mắc	4.38	Rất tốt
5	Giảng viên tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy sử dụng phương tiện dạy học hợp lý và có hiệu quả	4.33	Rất tốt
6	Giảng viên thực hiện tốt các nội quy quy định trong giờ lên lớp	4.48	Rất tốt
7	Giảng viên thực hiện nghiêm túc thời gian giảng dạy	4.37	Rất tốt
8	Giảng viên giảng dạy đủ số tiết quy định của học phần	4.46	Rất tốt
9	Giảng viên cung cấp đầy đủ thông tin về tài liệu học tập và sách tham khảo có liên quan đến nội dung học tập của học phần cho sinh viên	4.32	Rất tốt
10	Giảng viên luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm trong giảng dạy nhiệt tình thân thiện hướng dẫn sinh viên và tự học khoa học hợp lý	4.43	Rất tốt
11	Giảng viên thường xuyên đổi mới phương pháp dạy học luôn dẫn dắt yêu cầu sinh viên tích cực độc lập sáng tạo trong việc khám phá tri thức vận dụng có hiệu quả các kỹ thuật dạy học mới	4.36	Rất tốt
12	Giảng viên có hình thức kiểm tra đánh giá thường xuyên và luôn đảm bảo tích khách quan chính xác công bằng kích thích được người học tích cực, độc lập sáng tạo trong học tập rèn luyện	4.42	Rất tốt
13	Giảng viên có tác phong sư phạm chuẩn mực, xử sự đúng mực với người học	4.42	Rất tốt
14	Giảng viên luôn tạo mức độ thân thiện đối với người học	4.41	Rất tốt

Phụ lục 3.3

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ KHẢO SÁT Ý KIẾN NGƯỜI HỌC VỀ CÔNG TÁC GIẢNG DẠY CỦA GIÁNG VIÊN HỌC KỲ II NĂM HỌC 2022-2023

Đơn vị: Khoa Lý luận chuyên ngành & NVSP

Khóa: 54 ; Số học phần: 01 ; Số lượng phiếu đánh giá 157; Số GV được đánh giá: 02

STT	Nội dung phản hồi	Mức độ đánh giá	
		Điểm TB	Xếp loại
1	Giảng viên nêu mục đích, yêu cầu và công bố đầy đủ đề cương chi tiết của học phần cho người học	4.47	Rất tốt
2	Giảng viên chuẩn bị đầy đủ nội dung, phương tiện hình thức tổ chức bài giảng hợp lý trước khi lên lớp	4.49	Rất tốt
3	Giảng viên truyền đạt kiến thức một cách khoa học hợp lý giúp người học nghe và hiểu được nội dung bài giảng	4.37	Rất tốt
4	Giảng viên thực hiện tốt việc tương tác giữa người dạy và người học trong giờ học thông qua nêu vấn đề giải quyết vấn đề giải đáp thắc mắc	4.45	Rất tốt
5	Giảng viên tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy sử dụng phương tiện dạy học hợp lý và có hiệu quả	4.35	Rất tốt
6	Giảng viên thực hiện tốt các nội quy quy định trong giờ lên lớp	4.48	Rất tốt
7	Giảng viên thực hiện nghiêm túc thời gian giảng dạy	4.47	Rất tốt
8	Giảng viên giảng dạy đủ số tiết quy định của học phần	4.48	Rất tốt
9	Giảng viên cung cấp đầy đủ thông tin về tài liệu học tập và sách tham khảo có liên quan đến nội dung học tập của học phần cho sinh viên	4.40	Rất tốt
10	Giảng viên luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm trong giảng dạy nhiệt tình thân thiện hướng dẫn sinh viên và tự học khoa học hợp lý	4.47	Rất tốt
11	Giảng viên thường xuyên đổi mới phương pháp dạy học luôn dẫn dắt yêu cầu sinh viên tích cực độc lập sáng tạo trong việc khám phá tri thức vận dụng có hiệu quả các kỹ thuật dạy học mới	4.43	Rất tốt
12	Giảng viên có hình thức kiểm tra đánh giá thường xuyên và luôn đảm bảo tích khách quan chính xác công bằng kích thích được người học tích cực, độc lập sáng tạo trong học tập rèn luyện	4.48	Rất tốt
13	Giảng viên có tác phong sư phạm chuẩn mực, xử sự đúng mực với người học	4.46	Rất tốt
14	Giảng viên luôn tạo mức độ thân thiện đối với người học	4.49	Rất tốt

Phụ lục 3.4

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ KHẢO SÁT Ý KIẾN NGƯỜI HỌC VỀ CÔNG TÁC GIẢNG DẠY CỦA GIÁNG VIÊN HỌC KỲ II NĂM HỌC 2022-2023

Đơn vị: Trung tâm Ngoại ngữ và Tin học

Khóa: 54, 55 ; Số học phần: 02 ; Số lượng phiếu đánh giá 450; Số GV được đánh giá:

07

STT	Nội dung phản hồi	Mức độ đánh giá	
		Điểm TB	Xếp loại
1	Giảng viên nêu mục đích, yêu cầu và công bố đầy đủ đề cương chi tiết của học phần cho người học	4.58	Rất tốt
2	Giảng viên chuẩn bị đầy đủ nội dung, phương tiện hình thức tổ chức bài giảng hợp lý trước khi lên lớp	4.58	Rất tốt
3	Giảng viên truyền đạt kiến thức một cách khoa học hợp lý giúp người học nghe và hiểu được nội dung bài giảng	4.57	Rất tốt
4	Giảng viên thực hiện tốt việc tương tác giữa người dạy và người học trong giờ học thông qua nêu vấn đề giải quyết vấn đề giải đáp thắc mắc	4.60	Rất tốt
5	Giảng viên tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy sử dụng phương tiện dạy học hợp lý và có hiệu quả	4.61	Rất tốt
6	Giảng viên thực hiện tốt các nội quy quy định trong giờ lên lớp	4.63	Rất tốt
7	Giảng viên thực hiện nghiêm túc thời gian giảng dạy	4.64	Rất tốt
8	Giảng viên giảng dạy đủ số tiết quy định của học phần	4.63	Rất tốt
9	Giảng viên cung cấp đầy đủ thông tin về tài liệu học tập và sách tham khảo có liên quan đến nội dung học tập của học phần cho sinh viên	4.65	Rất tốt
10	Giảng viên luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm trong giảng dạy nhiệt tình thân thiện hướng dẫn sinh viên và tự học khoa học hợp lý	4.65	Rất tốt
11	Giảng viên thường xuyên đổi mới phương pháp dạy học luôn dẫn dắt yêu cầu sinh viên tích cực độc lập sáng tạo trong việc khám phá tri thức vận dụng có hiệu quả các kỹ thuật dạy học mới	4.62	Rất tốt
12	Giảng viên có hình thức kiểm tra đánh giá thường xuyên và luôn đảm bảo tích khách quan chính xác công bằng kích thích được người học tích cực, độc lập sáng tạo trong học tập rèn luyện	4.64	Rất tốt
13	Giảng viên có tác phong sư phạm chuẩn mực, xử sự đúng mực với người học	4.67	Rất tốt
14	Giảng viên luôn tạo mức độ thân thiện đối với người học	4.70	Rất tốt

Phụ lục 3.5

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ KHẢO SÁT Ý KIẾN NGƯỜI HỌC VỀ CÔNG TÁC GIẢNG DẠY CỦA GIÁNG VIÊN HỌC KỲ II NĂM HỌC 2022-2023

Đơn vị: Khoa BC-BĐ-BR

Khóa: 54 ; Số học phần: 01 ; Số lượng phiếu đánh giá 199; Số GV được đánh giá: 05

STT	Nội dung phản hồi	Mức độ đánh giá	
		Điểm TB	Xếp loại
1	Giảng viên nêu mục đích, yêu cầu và công bố đầy đủ đề cương chi tiết của học phần cho người học	4.77	Rất tốt
2	Giảng viên chuẩn bị đầy đủ nội dung, phương tiện hình thức tổ chức bài giảng hợp lý trước khi lên lớp	4.76	Rất tốt
3	Giảng viên truyền đạt kiến thức một cách khoa học hợp lý giúp người học nghe và hiểu được nội dung bài giảng	4.78	Rất tốt
4	Giảng viên thực hiện tốt việc tương tác giữa người dạy và người học trong giờ học thông qua nêu vấn đề giải quyết vấn đề giải đáp thắc mắc	4.76	Rất tốt
5	Giảng viên tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy sử dụng phương tiện dạy học hợp lý và có hiệu quả	4.73	Rất tốt
6	Giảng viên thực hiện tốt các nội quy quy định trong giờ lên lớp	4.74	Rất tốt
7	Giảng viên thực hiện nghiêm túc thời gian giảng dạy	4.76	Rất tốt
8	Giảng viên giảng dạy đủ số tiết quy định của học phần	4.74	Rất tốt
9	Giảng viên cung cấp đầy đủ thông tin về tài liệu học tập và sách tham khảo có liên quan đến nội dung học tập của học phần cho sinh viên	4.72	Rất tốt
10	Giảng viên luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm trong giảng dạy nhiệt tình thân thiện hướng dẫn sinh viên và tự học khoa học hợp lý	4.75	Rất tốt
11	Giảng viên thường xuyên đổi mới phương pháp dạy học luôn dẫn dắt yêu cầu sinh viên tích cực độc lập sáng tạo trong việc khám phá tri thức vận dụng có hiệu quả các kỹ thuật dạy học mới	4.73	Rất tốt
12	Giảng viên có hình thức kiểm tra đánh giá thường xuyên và luôn đảm bảo tích khách quan chính xác công bằng kích thích được người học tích cực, độc lập sáng tạo trong học tập rèn luyện	4.69	Rất tốt
13	Giảng viên có tác phong sư phạm chuẩn mực, xử sự đúng mực với người học	4.76	Rất tốt
14	Giảng viên luôn tạo mức độ thân thiện đối với người học	4.72	Rất tốt

Phụ lục 3.6

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ KHẢO SÁT Ý KIẾN NGƯỜI HỌC VỀ CÔNG TÁC GIẢNG DẠY CỦA GIẢNG VIÊN HỌC KỲ II NĂM HỌC 2022-2023

Đơn vị: Khoa CL-BB-QV

Khóa: 54 ; Số học phần: 01 ; Số lượng phiếu đánh giá 196; Số GV được đánh giá: 03

STT	Nội dung phản hồi	Mức độ đánh giá	
		Điểm TB	Xếp loại
1	Giảng viên nêu mục đích, yêu cầu và công bố đầy đủ đề cương chi tiết của học phần cho người học	4.63	Rất tốt
2	Giảng viên chuẩn bị đầy đủ nội dung, phương tiện hình thức tổ chức bài giảng hợp lý trước khi lên lớp	4.62	Rất tốt
3	Giảng viên truyền đạt kiến thức một cách khoa học hợp lý giúp người học nghe và hiểu được nội dung bài giảng	4.59	Rất tốt
4	Giảng viên thực hiện tốt việc tương tác giữa người dạy và người học trong giờ học thông qua nêu vấn đề giải quyết vấn đề giải đáp thắc mắc	4.58	Rất tốt
5	Giảng viên tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy sử dụng phương tiện dạy học hợp lý và có hiệu quả	4.58	Rất tốt
6	Giảng viên thực hiện tốt các nội quy quy định trong giờ lên lớp	4.60	Rất tốt
7	Giảng viên thực hiện nghiêm túc thời gian giảng dạy	4.63	Rất tốt
8	Giảng viên giảng dạy đủ số tiết quy định của học phần	4.60	Rất tốt
9	Giảng viên cung cấp đầy đủ thông tin về tài liệu học tập và sách tham khảo có liên quan đến nội dung học tập của học phần cho sinh viên	4.58	Rất tốt
10	Giảng viên luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm trong giảng dạy nhiệt tình thân thiện hướng dẫn sinh viên và tự học khoa học hợp lý	4.53	Rất tốt
11	Giảng viên thường xuyên đổi mới phương pháp dạy học luôn dẫn dắt yêu cầu sinh viên tích cực độc lập sáng tạo trong việc khám phá tri thức vận dụng có hiệu quả các kỹ thuật dạy học mới	4.59	Rất tốt
12	Giảng viên có hình thức kiểm tra đánh giá thường xuyên và luôn đảm bảo tích khách quan chính xác công bằng kích thích được người học tích cực, độc lập sáng tạo trong học tập rèn luyện	4.58	Rất tốt
13	Giảng viên có tác phong sư phạm chuẩn mực, xử sự đúng mực với người học	4.60	Rất tốt
14	Giảng viên luôn tạo mức độ thân thiện đối với người học	4.62	Rất tốt

Phụ lục 3.7

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ KHẢO SÁT Ý KIẾN NGƯỜI HỌC VỀ CÔNG TÁC GIẢNG DẠY CỦA GIÁNG VIÊN HỌC KỲ II NĂM HỌC 2022-2023

Đơn vị: Khoa Y học Thể dục Thể thao

Khóa: 55 ; Số học phần: 01 ; Số lượng phiếu đánh giá 248; Số GV được đánh giá: 02

STT	Nội dung phản hồi	Mức độ đánh giá	
		Điểm TB	Xếp loại
1	Giảng viên nêu mục đích, yêu cầu và công bố đầy đủ đề cương chi tiết của học phần cho người học	4.53	Rất tốt
2	Giảng viên chuẩn bị đầy đủ nội dung, phương tiện hình thức tổ chức bài giảng hợp lý trước khi lên lớp	4.55	Rất tốt
3	Giảng viên truyền đạt kiến thức một cách khoa học hợp lý giúp người học nghe và hiểu được nội dung bài giảng	4.56	Rất tốt
4	Giảng viên thực hiện tốt việc tương tác giữa người dạy và người học trong giờ học thông qua nêu vấn đề giải quyết vấn đề giải đáp thắc mắc	4.64	Rất tốt
5	Giảng viên tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy sử dụng phương tiện dạy học hợp lý và có hiệu quả	4.64	Rất tốt
6	Giảng viên thực hiện tốt các nội quy quy định trong giờ lên lớp	4.66	Rất tốt
7	Giảng viên thực hiện nghiêm túc thời gian giảng dạy	4.64	Rất tốt
8	Giảng viên giảng dạy đủ số tiết quy định của học phần	4.64	Rất tốt
9	Giảng viên cung cấp đầy đủ thông tin về tài liệu học tập và sách tham khảo có liên quan đến nội dung học tập của học phần cho sinh viên	4.68	Rất tốt
10	Giảng viên luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm trong giảng dạy nhiệt tình thân thiện hướng dẫn sinh viên và tự học khoa học hợp lý	4.71	Rất tốt
11	Giảng viên thường xuyên đổi mới phương pháp dạy học luôn dẫn dắt yêu cầu sinh viên tích cực độc lập sáng tạo trong việc khám phá tri thức vận dụng có hiệu quả các kỹ thuật dạy học mới	4.66	Rất tốt
12	Giảng viên có hình thức kiểm tra đánh giá thường xuyên và luôn đảm bảo tích khách quan chính xác công bằng kích thích được người học tích cực, độc lập sáng tạo trong học tập rèn luyện	4.70	Rất tốt
13	Giảng viên có tác phong sư phạm chuẩn mực, xử sự đúng mực với người học	4.76	Rất tốt
14	Giảng viên luôn tạo mức độ thân thiện đối với người học	4.77	Rất tốt

Phụ lục 3.8

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ KHẢO SÁT Ý KIẾN NGƯỜI HỌC VỀ CÔNG TÁC GIẢNG DẠY CỦA GIÁNG VIÊN HỌC KỲ II NĂM HỌC 2022-2023

Đơn vị: Khoa Chính trị thuộc TTGDQP&AN

Khóa: 293 ;Số học phần: 02 ;Số lượng phiếu đánh giá 420; Số GV được đánh giá: 05

STT	Nội dung phản hồi	Mức độ đánh giá	
		Điểm TB	Xếp loại
1	Giảng viên nêu mục đích, yêu cầu và công bố đầy đủ đề cương chi tiết của học phần cho người học	4.53	Rất tốt
2	Giảng viên chuẩn bị đầy đủ nội dung, phương tiện hình thức tổ chức bài giảng hợp lý trước khi lên lớp	4.55	Rất tốt
3	Giảng viên truyền đạt kiến thức một cách khoa học hợp lý giúp người học nghe và hiểu được nội dung bài giảng	4.49	Rất tốt
4	Giảng viên thực hiện tốt việc tương tác giữa người dạy và người học trong giờ học thông qua nêu vấn đề giải quyết vấn đề giải đáp thắc mắc	4.47	Rất tốt
5	Giảng viên tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy sử dụng phương tiện dạy học hợp lý và có hiệu quả	4.48	Rất tốt
6	Giảng viên thực hiện tốt các nội quy quy định trong giờ lên lớp	4.63	Rất tốt
7	Giảng viên thực hiện nghiêm túc thời gian giảng dạy	4.64	Rất tốt
8	Giảng viên giảng dạy đủ số tiết quy định của học phần	4.62	Rất tốt
9	Giảng viên cung cấp đầy đủ thông tin về tài liệu học tập và sách tham khảo có liên quan đến nội dung học tập của học phần cho sinh viên	4.56	Rất tốt
10	Giảng viên luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm trong giảng dạy nhiệt tình thân thiện hướng dẫn sinh viên và tự học khoa học hợp lý	4.55	Rất tốt
11	Giảng viên thường xuyên đổi mới phương pháp dạy học luôn dẫn dắt yêu cầu sinh viên tích cực độc lập sáng tạo trong việc khám phá tri thức vận dụng có hiệu quả các kỹ thuật dạy học mới	4.42	Rất tốt
12	Giảng viên có hình thức kiểm tra đánh giá thường xuyên và luôn đảm bảo tích khách quan chính xác công bằng kích thích được người học tích cực, độc lập sáng tạo trong học tập rèn luyện	4.47	Rất tốt
13	Giảng viên có tác phong sư phạm chuẩn mực, xử sự đúng mực với người học	4.67	Rất tốt
14	Giảng viên luôn tạo mức độ thân thiện đối với người học	4.58	Rất tốt

Phụ lục 3.8

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ KHẢO SÁT Ý KIẾN NGƯỜI HỌC VỀ CÔNG TÁC GIẢNG DẠY CỦA GIẢNG VIÊN HỌC KỲ II NĂM HỌC 2022-2023

Đơn vị: Khoa Chính trị thuộc TTGDQP&AN

Khóa: 293 ;Số học phần: 02 ;Số lượng phiếu đánh giá 420; Số GV được đánh giá: 05

STT	Nội dung phản hồi	Mức độ đánh giá	
		Điểm TB	Xếp loại
1	Giảng viên nêu mục đích, yêu cầu và công bố đầy đủ đề cương chi tiết của học phần cho người học	4.53	Rất tốt
2	Giảng viên chuẩn bị đầy đủ nội dung, phương tiện hình thức tổ chức bài giảng hợp lý trước khi lên lớp	4.55	Rất tốt
3	Giảng viên truyền đạt kiến thức một cách khoa học hợp lý giúp người học nghe và hiểu được nội dung bài giảng	4.49	Rất tốt
4	Giảng viên thực hiện tốt việc tương tác giữa người dạy và người học trong giờ học thông qua nêu vấn đề giải quyết vấn đề giải đáp thắc mắc	4.47	Rất tốt
5	Giảng viên tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy sử dụng phương tiện dạy học hợp lý và có hiệu quả	4.48	Rất tốt
6	Giảng viên thực hiện tốt các nội quy quy định trong giờ lên lớp	4.63	Rất tốt
7	Giảng viên thực hiện nghiêm túc thời gian giảng dạy	4.64	Rất tốt
8	Giảng viên giảng dạy đủ số tiết quy định của học phần	4.62	Rất tốt
9	Giảng viên cung cấp đầy đủ thông tin về tài liệu học tập và sách tham khảo có liên quan đến nội dung học tập của học phần cho sinh viên	4.56	Rất tốt
10	Giảng viên luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm trong giảng dạy nhiệt tình thân thiện hướng dẫn sinh viên và tự học khoa học hợp lý	4.55	Rất tốt
11	Giảng viên thường xuyên đổi mới phương pháp dạy học luôn dẫn dắt yêu cầu sinh viên tích cực độc lập sáng tạo trong việc khám phá tri thức vận dụng có hiệu quả các kỹ thuật dạy học mới	4.42	Rất tốt
12	Giảng viên có hình thức kiểm tra đánh giá thường xuyên và luôn đảm bảo tích khách quan chính xác công bằng kích thích được người học tích cực, độc lập sáng tạo trong học tập rèn luyện	4.47	Rất tốt
13	Giảng viên có tác phong sư phạm chuẩn mực, xử sự đúng mực với người học	4.67	Rất tốt
14	Giảng viên luôn tạo mức độ thân thiện đối với người học	4.58	Rất tốt

PHỤ LỤC 4.1

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI
PHÒNG ĐBCL-TT&PC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ KHẢO SÁT TỪNG GIẢNG VIÊN VỀ HOẠT ĐỘNG GIẢNG DẠY CỦA GIẢNG VIÊN
HỌC KỲ II NĂM HỌC 2022-2023**

(kèm theo báo cáo số *05BC-ĐBCL&TT* ngày 10 tháng 08 năm 2023)

Môn: Võ thuật & PPGD

STT	Họ và tên GV	Môn học	Khóa	Số lượt SV đánh giá	C1	C2	C3	C4	C5	C6	C7	C8	C9	C10	C11	C12	C13	C14	ĐTB	Xếp loại	
1	Nguyễn Ngọc Tuấn	Võ thuật & PPGD	K53	59	4.46	4.53	4.41	4.37	4.46	4.51	4.56	4.51	4.53	4.53	4.36	4.42	4.46	4.41	4.46	Rất tốt	
2	Nguyễn Tố Quyên			21	4.67	4.57	4.62	4.71	4.71	4.71	4.67	4.67	4.67	4.62	4.81	4.62	4.71	4.86	4.76	4.69	Rất tốt
3	Trần Hải Thanh			21	4.67	4.57	4.62	4.71	4.71	4.71	4.67	4.67	4.67	4.62	4.81	4.62	4.71	4.86	4.76	4.69	Rất tốt
4	Vũ Công Lâm			56	4.34	4.29	4.21	4.29	4.18	4.41	4.38	4.34	4.27	4.29	4.30	4.29	4.41	4.34	4.31	4.31	Rất tốt

PHỤ LỤC 4.2

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI
PHÒNG ĐBCL-TT&PC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ KHẢO SÁT NGƯỜI HỌC VỀ HOẠT ĐỘNG GIẢNG DẠY CỦA GIÁNG VIÊN
HỌC KỲ II NĂM HỌC 2022-2023**

(kèm theo báo cáo số 05/BC-ĐBCL&TT ngày 10 tháng 08 năm 2023)

Môn: Pháp luật đại cương

STT	Họ và tên GV	Môn học	Khóa	Số lượt SV đánh giá	C1	C2	C3	C4	C5	C6	C7	C8	C9	C10	C11	C12	C13	C14	ĐTB	Xếp loại
1	Hồ Thị Thu Hiền	Pháp luật ĐC	K53	142	4.42	4.43	4.42	4.38	4.38	4.48	4.37	4.46	4.32	4.43	4.36	4.42	4.42	4.41	4.40	Rất tốt

PHỤ LỤC 4.3

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
 THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI
PHÒNG ĐBCL-TT&PC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ KHẢO SÁT NGƯỜI HỌC VỀ HOẠT ĐỘNG GIẢNG DẠY CỦA GIÁNG VIÊN
 HỌC KỲ II NĂM HỌC 2022-2023**

(kèm theo báo cáo số 05/BC-ĐBCL&TT ngày 10 tháng 08 năm 2023)

Môn: LLPPTDĐT2

STT	Họ và tên GV	Môn học	Khóa	Số lượt SV đánh giá	C1	C2	C3	C4	C5	C6	C7	C8	C9	C10	C11	C12	C13	C14	ĐTB	Xếp loại
1	Lê Nguyên Hoàn	LLPPTDĐT2	K53	75	4.27	4.28	4.15	4.19	4.17	4.27	4.25	4.25	4.17	4.28	4.20	4.28	4.24	4.23	4.23	Rất tốt
1	Trần Thị Nhu			82	4.66	4.68	4.57	4.70	4.51	4.68	4.67	4.68	4.61	4.65	4.63	4.66	4.66	4.73	4.64	Rất tốt

PHỤ LỤC 4.4

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI
PHÒNG ĐBCL-TT&PC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ KHẢO SÁT NGƯỜI HỌC VỀ HOẠT ĐỘNG GIẢNG DẠY CỦA GIẢNG VIÊN
HỌC KỲ II NĂM HỌC 2022-2023**

(kèm theo báo cáo số 05/BC-ĐBCL&TT ngày 10 tháng 08 năm 2023)

Môn: Tin học

STT	Họ và tên GV	Môn học	Khóa	Số lượt SV đánh giá	C1	C2	C3	C4	C5	C6	C7	C8	C9	C10	C11	C12	C13	C14	ĐTB	Xếp loại	
1	Lại Thế Hòa	Tin học	K54	97	4.64	4.58	4.58	4.51	4.58	4.58	4.62	4.55	4.65	4.58	4.59	4.57	4.59	4.57	4.58	Rất tốt	
2	Ngô Xuân Đức			31	4.94	4.90	4.87	4.90	4.94	4.97	4.94	4.97	4.94	4.97	4.94	4.97	4.94	4.94	4.94	4.93	Rất tốt
3	Hoàng Thu Thủy			60	4.78	4.73	4.68	4.73	4.65	4.73	4.77	4.72	4.75	4.70	4.65	4.68	4.67	4.77	4.71	Rất tốt	

PHỤ LỤC 4.5

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI
PHÒNG ĐBCL-TT&PC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ KHẢO SÁT NGƯỜI HỌC VỀ HOẠT ĐỘNG GIẢNG DẠY CỦA GIÁNG VIÊN
HỌC KỲ II NĂM HỌC 2022-2023**

(kèm theo báo cáo số 05/BC-ĐBCL&TT ngày 10 tháng 08 năm 2023)

Môn: Bóng chuyền & PPGD

STT	Họ và tên GV	Môn học	Khóa	Số lượt SV đánh giá	C1	C2	C3	C4	C5	C6	C7	C8	C9	C10	C11	C12	C13	C14	ĐTB	Xếp loại	
1	Đào Xuân Anh	BC&PPGD	K54	18	4.89	4.89	4.89	4.78	4.78	4.83	4.78	4.78	4.83	4.78	4.78	4.67	4.83	4.83	4.81	Rất tốt	
2	Trần Chí Công			59	4.71	4.68	4.71	4.73	4.68	4.69	4.68	4.64	4.69	4.73	4.71	4.63	4.73	4.63	4.68	Rất tốt	
3	Nguyễn Văn Duyệt			25	4.88	4.92	4.88	4.88	4.88	4.84	4.92	4.92	4.88	4.88	4.88	4.92	4.92	4.92	4.92	4.89	Rất tốt
4	Lê Thị Thu Hương			38	4.84	4.84	4.82	4.82	4.76	4.82	4.82	4.79	4.79	4.79	4.79	4.76	4.74	4.76	4.76	4.79	Rất tốt
1	Lê Chí Hường			59	4.71	4.69	4.75	4.69	4.68	4.66	4.73	4.73	4.61	4.68	4.66	4.63	4.71	4.66	4.68	4.68	Rất tốt

PHỤ LỤC 4.6

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI
PHÒNG ĐBCL-TT&PC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ KHẢO SÁT NGƯỜI HỌC VỀ HOẠT ĐỘNG GIẢNG DẠY CỦA GIÁNG VIÊN
HỌC KỲ II NĂM HỌC 2022-2023**

(kèm theo báo cáo số 05/BC-ĐBCL&TT ngày 10 tháng 08 năm 2023)

Môn: Bóng bàn &PPGD

STT	Họ và tên GV	Môn học	Khóa	Số lượt SV đánh giá	C1	C2	C3	C4	C5	C6	C7	C8	C9	C10	C11	C12	C13	C14	ĐTB	Xếp loại
1	Nguyễn Khắc Dược	BB&PPGD	K54	81	4.58	4.56	4.54	4.49	4.48	4.51	4.54	4.57	4.51	4.38	4.47	4.51	4.54	4.52	4.51	Rất tốt
2	Vũ Thị Thu Hà			92	4.70	4.68	4.65	4.66	4.66	4.67	4.72	4.63	4.65	4.65	4.70	4.62	4.63	4.71	4.66	Rất tốt
3	Chu Thanh Hải			23	4.57	4.57	4.52	4.57	4.61	4.61	4.61	4.57	4.52	4.57	4.61	4.65	4.65	4.65	4.59	Rất tốt

PHỤ LỤC 4.7

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI
PHÒNG ĐBCL-TT&PC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ KHẢO SÁT NGƯỜI HỌC VỀ HOẠT ĐỘNG GIẢNG DẠY CỦA GIÁNG VIÊN
HỌC KỲ II NĂM HỌC 2022-2023**

(kèm theo báo cáo số 05/BC-ĐBCL&TT ngày 10 tháng 08 năm 2023)

Môn: Cờ Vua &PPGD

STT	Họ và tên GV	Môn học	Khóa	Số lượt SV đánh giá	C1	C2	C3	C4	C5	C6	C7	C8	C9	C10	C11	C12	C13	C14	ĐTB	Xếp loại
1	Nguyễn Văn Đại	Cờ vua &PPGD	K55	80	4.43	4.45	4.54	4.60	4.65	4.64	4.31	4.34	4.60	4.63	4.49	4.51	4.64	4.66	4.53	Rất tốt
2	Nguyễn Hồng Minh			125	4.49	4.47	4.53	4.54	4.47	4.52	4.50	4.52	4.51	4.58	4.51	4.55	4.62	4.63	4.53	Rất tốt
3	Nguyễn Thị Hằng			37	4.27	4.30	4.32	4.51	4.46	4.57	4.62	4.59	4.65	4.65	4.59	4.59	4.81	4.84	4.55	Rất tốt

PHỤ LỤC 4.8

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI
PHÒNG ĐBCL-TT&PC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ KHẢO SÁT NGƯỜI HỌC VỀ HOẠT ĐỘNG GIẢNG DẠY CỦA GIÁNG VIÊN
HỌC KỲ II NĂM HỌC 2022-2023**

(kèm theo báo cáo số 05/BC-ĐBCL&TT ngày 10 tháng 08 năm 2023)

Môn: Tiếng anh

STT	Họ và tên GV	Môn học	Khóa	Số lượt SV đánh giá	C1	C2	C3	C4	C5	C6	C7	C8	C9	C10	C11	C12	C13	C14	ĐTB	Xếp loại
1	Nguyễn Hoàng Yến	Tiếng anh	K55	71	4.42	4.45	4.41	4.56	4.56	4.68	4.59	4.63	4.65	4.62	4.55	4.65	4.66	4.70	4.58	Rất tốt
2	Nguyễn Thị Hoài Mỹ			34	4.53	4.65	4.59	4.59	4.59	4.47	4.56	4.56	4.53	4.53	4.56	4.50	4.68	4.71	4.57	Rất tốt
3	Đào Ngân Huyền			64	4.66	4.69	4.67	4.66	4.73	4.70	4.77	4.73	4.78	4.75	4.72	4.72	4.78	4.78	4.72	Rất tốt
4	Phan Thị Phương			93	4.38	4.38	4.45	4.48	4.46	4.48	4.47	4.49	4.46	4.58	4.55	4.56	4.61	4.68	4.50	Rất tốt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI
PHÒNG ĐBCL-TT&PC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ KHẢO SÁT NGƯỜI HỌC VỀ HOẠT ĐỘNG GIẢNG DẠY CỦA GIÁNG VIÊN
HỌC KỲ II NĂM HỌC 2022-2023**

(kèm theo báo cáo số 05/BC-ĐBCL&TT ngày 10 tháng 08 năm 2023)

Môn: Sinh lý TDDT

STT	Họ và tên GV	Môn học	Khóa	Số lượt SV đánh giá	C1	C2	C3	C4	C5	C6	C7	C8	C9	C10	C11	C12	C13	C14	ĐTB	Xếp loại
1	Nguyễn Phương Linh	Sinh lý TDDT	K55	89	4.64	4.66	4.70	4.78	4.75	4.78	4.79	4.79	4.80	4.81	4.76	4.81	4.81	4.84	4.76	Rất tốt
2	Trần Đình Tường			159	4.47	4.48	4.48	4.57	4.58	4.59	4.55	4.55	4.62	4.65	4.60	4.64	4.73	4.74	4.58	Rất tốt

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI
PHÒNG ĐBCL-TT&PC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ KHẢO SÁT NGƯỜI HỌC VỀ HOẠT ĐỘNG GIẢNG DẠY CỦA GIẢNG VIÊN
HỌC KỲ II NĂM HỌC 2022-2023**

(kèm theo báo cáo số 05/BC-ĐBCL&TT ngày 10 tháng 08 năm 2023)

Môn: Công tác QPAN

STT	Họ và tên GV	Môn học	Khóa	Số lượt SV đánh giá	C1	C2	C3	C4	C5	C6	C7	C8	C9	C10	C11	C12	C13	C14	ĐTB	Xếp loại
1	Đỗ Ánh Thiên	Công tác QPAN	K293	65	4.46	4.48	4.42	4.32	4.48	4.58	4.58	4.45	4.45	4.37	4.29	4.35	4.57	4.49	4.44	Rất tốt
2	Đình Trọng Tuấn			58	4.52	4.47	4.50	4.41	4.52	4.52	4.52	4.52	4.55	4.48	4.41	4.34	4.62	4.60	4.49	Rất tốt
3	Chu Văn Hạc			83	4.45	4.55	4.45	4.53	4.46	4.66	4.66	4.66	4.65	4.54	4.55	4.51	4.51	4.66	4.63	4.55

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI
PHÒNG ĐBCL-TT&PC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ KHẢO SÁT NGƯỜI HỌC VỀ HOẠT ĐỘNG GIẢNG DẠY CỦA GIÁNG VIÊN
HỌC KỲ II NĂM HỌC 2022-2023**

(kèm theo báo cáo số *01/BC-ĐBCL&TT* ngày 10 tháng 08 năm 2023)

Môn: Đường lối QPAN

STT	Họ và tên GV	Môn học	Khóa	Số lượt SV đánh giá	C1	C2	C3	C4	C5	C6	C7	C8	C9	C10	C11	C12	C13	C14	ĐTB	Xếp loại
1	Nguyễn Công Long	Đường lối QPAN	K293	77	4.55	4.51	4.52	4.57	4.44	4.62	4.66	4.66	4.55	4.62	4.35	4.45	4.68	4.62	4.55	Rất tốt
2	Tạ Việt Thanh			137	4.55	4.63	4.52	4.47	4.50	4.69	4.68	4.70	4.64	4.61	4.49	4.58	4.73	4.55	4.59	Rất tốt